

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN T – THÀNH PHỐ H

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Hòa

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Thanh Trang

2. Ông Thái Hoàn Xanh

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Lê Trung Tiến, Thư ký Tòa án nhân dân quận T, Thành phố H.

Căn cứ vào các điều 212, 213, 235 và 246 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các điều 56, 57, 59, 81, 82, 83, 84, 110 và 116 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân sơ thẩm thụ lý số 656/2019/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 07 năm 2019 về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Trần Thị Bích C, sinh năm 1986.

Hộ khẩu thường trú: 121 đường T, phường T, quận T, Thành phố H.

Có mặt tại phiên tòa.

Bị đơn: Ông Tăng Hoàng V, sinh năm 1986

Hộ khẩu thường trú: 267 đường T, phường T, quận T, Thành phố H.

Có mặt tại phiên tòa.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Bà Trần Thị Bích C ly hôn ông Tăng Hoàng V.

Quan hệ hôn nhân giữa ông Tăng Hoàng V và bà Trần Thị Bích C theo Giấy chứng nhận kết hôn số 27/2011, quyền số 01/P.TT do Ủy ban nhân dân phường T, quận T, Thành phố H cấp ngày 02/3/2011 chấm dứt kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

2.2. Về quan hệ con chung:

Giao con chung tên Tăng Ngân Hà, sinh ngày 21/7/2012 cho bà Trần Thị Bích C trực tiếp nuôi dưỡng và được quyền yêu cầu ông Tăng Hoàng V cùng các thành viên gia đình tôn trọng quyền được nuôi con của bà C. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con đối với ông V do bà C không yêu cầu.

Khi có lý do chính đáng, mức cấp dưỡng và phương thức cấp dưỡng có thể thay đổi. Việc thay đổi mức cấp dưỡng và phương thức cấp dưỡng do các bên tự thỏa thuận. Nếu không thỏa thuận được thì yêu cầu Tòa án giải quyết.

Trong trường hợp người trực tiếp nuôi con không còn đủ điều kiện trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung thì trên cơ sở lợi ích của con, người không trực tiếp nuôi con hoặc cá nhân, tổ chức có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở. Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

Trường hợp người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung của người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người không trực tiếp nuôi con chung.

- Về tài sản chung: Không có.

- Về nợ chung: Không có.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Bà Trần Thị Bích C phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng, bà C đã nộp theo theo Biên lai thu tiền tạm ứng số 0012372 ngày 15/7/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự quận T. Bà C đã nộp đủ án phí.

Thi hành tại Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND TP.H;
- VKSND quận T;
- UBND phường T, quận T, TP. H (để ghi vào sổ hộ tịch);
- Chi cục THADS quận T;
- Các đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Bùi Thị Hòa